

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần S, địa chỉ: Số B N, Phường V, Quận C, Thành Phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo uỷ quyền:* Ông Hoàng L, chức vụ: Trưởng Phòng G; (Văn bản uỷ quyền ngày 25/12/2023).

- *Bị đơn:* Bà Lê Kim N, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện B, Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Lê Kim N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc là 1.896.476.811 đồng (Một tỷ, tám trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn, tám trăm mười một đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 11/7/2024 là 213.332.005 đồng (Hai trăm mười ba triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, không trăm lẻ năm đồng). Tổng cộng là 2.109.808.816 đồng (Hai tỷ, một trăm lẻ chín triệu, tám trăm lẻ tám nghìn, tám trăm mười sáu đồng).

Bà Lê Kim N thanh toán cho Ngân hàng TMCP S các khoản tiền lãi, phí,... phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 202327009098 ngày 27/03/2023 được ký giữa Ngân hàng TMCP S – PGD Bắc Tân U và Bà Lê Kim N và Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số 592/TTD ký ngày 06/09/2022 và các thay đổi bổ sung, kể từ ngày 12/7/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu bà Lê Kim N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP

S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP S. Cụ thể tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có diện tích 365,2m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 605, tờ bản đồ số 20 tọa lạc tại xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số DI746453, sổ vào sổ cấp GCN: CS09143 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 10/01/2023 cho bà Lê Kim N.

- Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp nêu trên mà không đủ trả nợ khoản vay thì bà Lê Kim N vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Kim N thỏa thuận chịu số tiền 37.098.089 đồng (Ba mươi bảy triệu, không trăm chín mươi tám nghìn, không trăm tám mươi chín đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền 34.366.497 đồng (Ba mươi bốn triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn, bốn trăm chín mươi bảy đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003789 ngày 28/5/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**